

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.893.78 -0.15%	253.11 -0.72%	126.59 +0.18%	48,488.59 -1.76%	52,991.10 -1.11%	24,703.12 -1.03%



Nhận định thị trường và chiến lược

▲ **“Chuẩn bị cơ hội mới”**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/1, VN-Index giảm -2.81 điểm (-0.15%) về mức 1893.78 điểm với 149 mã tăng, 180 mã giảm và 55 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch đạt 37.051,64 tỷ, tương ứng giảm -1.34% so với phiên trước.

Thị trường ghi nhận diễn biến giằng co trong phiên khi áp lực chốt lời chiếm ưu thế, khiến điểm số VN-Index dao động và đóng cửa giảm nhẹ. Độ rộng thị trường nghiêng về phía bán trong đó các nhóm giảm điểm gồm CNTT (-1.46%), Dịch vụ tài chính (-0.84%), Xây dựng (-0.83%), Bất động sản (-0.79%). Ở phía ngược lại các nhóm tăng điểm gồm Viễn thông (+9.40%), Dầu khí (+1.29%), Hóa chất (+1.25%). Các cổ phiếu tiêu biểu gồm: HAH, VSC, GMD tăng trần, PLX (+6.12%), VNM (+3.97%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.15%), HNX-Index (-0.72%), UPCOM-Index (+0.18%), VN30 (-0.41%), VNMIID (-0.58%), VNSML (+0.20%), VNDIAMOND (-0.41%), VNFINLEAD (-0.21%), VNCOND (-1.04%), VNCONS (+1.40%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: BID (+1.80 điểm), VCB (+1.43 điểm), VNM (+1.25 điểm). Ngược lại, VHM (-1.75 điểm), VIC (-1.64 điểm), GEE (-1.01 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khởi ngoại bán ròng -1753.97 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: GMD (-689.26 tỷ), VNM (-247.53 tỷ), VCB (-220.31 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VPB (+157.41 tỷ), KBC (+113.55 tỷ), ACB (+107.75 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Giá từ chối lên vùng 1919 điểm khi cung xuất hiện lần 2 với thanh khoản đạt 37 nghìn tỷ đồng, cho thấy áp lực bán tăng cao và có khả năng tiếp diễn ở phiên tiếp theo với nhịp rung rũ đẩy thị trường lùi về kiểm định giá sâu nhất của nền tuần trước tại 1846 điểm. Nhà đầu tư lướt sóng chủ động đưa tài khoản về trạng thái an toàn.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index vẫn duy trì xu hướng đi lên với đường giá nằm trên MA10 ngày, chỉ báo MACD đang lên tuy nhiên thu hẹp lại đường tín hiệu. Hành vi bán tại phiên giao dịch buổi chiều khá dứt khoát tạo áp lực cho phiên giao dịch tới, điểm số thị trường có thể lùi về vùng giá thấp nhất của nền tuần trước tại 1846 điểm, sát với mốc hỗ trợ tại ±1830 điểm. Xét trên biểu đồ nhỏ, động lượng của thị trường đang suy yếu, trạng thái rung lắc có khả năng tiếp tục xảy ra ở phiên tiếp theo.

Nhà đầu tư chú ý đến vùng hỗ trợ tại ±1830 điểm.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng tăng vẫn được duy trì tốt trên khung biểu đồ tuần, cặp đường trung bình trượt MA10/20 hướng lên, giá cùng các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục giữ vững trạng thái đi lên. Tuy nhiên trạng thái ngắn hạn của VN-Index đang gặp rung lắc tại kháng cự do đó sẽ ảnh hưởng đến vận động giá trên biểu đồ tuần. Nhà đầu tư trung hạn giao dịch theo xu hướng cho đến khi có tín hiệu đảo chiều.

Kết luận: Hành vi bán tăng cao tại vùng 1919 điểm tạo áp lực cho phiên giao dịch tiếp theo. Thị trường có khả năng kiểm định lại vùng giá thấp nhất của tuần trước tại 1846 điểm do đó nhà đầu tư lướt sóng nâng tỷ trọng tiền, chuẩn bị cho cơ hội khi có nhịp rũ.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự: 1976 - 2084

Hỗ trợ 1: 1700 - 1740

Hỗ trợ 2: 1586 - 1606

Hỗ trợ 3: 1486 - 1530

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhịp tăng ở cuối tháng 12 có biểu hiện của tâm lý thị trường tự tin, kèm theo sự Fomo của nhà đầu tư khi giá tăng nhanh và mạnh. Điều này cảnh báo những rủi ro nhất định khi VN-Index từ chối giá lên tại vùng kháng cự 1919 điểm. Hiện tại, xu hướng chính của thị trường vẫn đang duy trì đi lên, thanh khoản ở mức tốt (35-40 nghìn tỷ/phiên).

Nhà đầu tư lướt sóng chủ động đưa tài khoản về trạng thái an toàn, nâng tỷ trọng tiền để chuẩn bị cho cơ hội mới khi có phiên rung rũ. Mốc hỗ trợ ngắn hạn cho thị trường ở vùng ±1830 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Báo cáo chiến lược tháng 01/2026: ĐÓN LỘC ĐẦU NĂM

TIN TỨC THẾ GIỚI

🔗 Du lịch Thái Lan rơi vào khủng hoảng khi khách Trung Quốc giảm 30%, cơ hội cho Việt Nam?

🔗 IMF nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026

🔗 Một quốc gia bị ông Trump dọa áp thuế 200%

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

🔗 Việt Nam đang có cơ hội đi nhanh hơn nhờ ‘gió thuận’ toàn cầu

🔗 Tổng Bí thư Tô Lâm: Đại hội XIV là bệ phóng đưa đất nước vào kỷ nguyên mới

🔗 Chỉ định các cơ quan đầu mối triển khai 3 hiệp định thương mại

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

26/01/2026: Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30

29/01/2026: FED công bố lãi suất iều hành

Công bố số sơ bộ GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	20/01/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
▲ VNINDEX	1,893.78	-0.15%	0.88%	7.99%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	37,250.69	-1.08%	-10.64%	73.00%
HNX	253.11	-0.72%	0.49%	-2.15%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,135.72	-9.20%	-14.35%	81.17%
Upcom	126.59	0.18%	3.29%	5.60%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	3,048.74	85.15%	91.92%	371.41%
P/E VNindex (x)	16.67	-0.42%	-0.18%	9.17%
P/B VNindex (x)	2.33	-0.85%	0.00%	11.48%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX 6.12%	VRE -2.66%	PLX 39.15%	VJC -6.77%	PLX 63.66%	VJC -11.92%
2	VNM 3.97%	VJC -1.73%	GVR 21.12%	VHM -5.53%	GAS 59.79%	LPB -8.53%
3	GVR 2.63%	SSB -1.67%	VNM 17.07%	TCB -5.39%	GVR 44.71%	VRE -5.46%
4	BVH 2.38%	HPG -1.62%	BCM 14.29%	CTG -4.46%	BID 41.87%	VIB -1.63%
5	SAB 2.35%	FPT -1.61%	SAB 11.28%	VRE -4.45%	BVH 31.29%	SHB -0.30%
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GMD 6.90%	HNA -5.78%	VSC 13.38%	BMP -6.64%	BSR 39.26%	CIJ -30.32%
2	VSC 6.88%	VND -4.62%	SGN 10.93%	MCH -6.37%	STG 32.62%	DGC -28.38%
3	STG 4.84%	AGR -3.95%	VHC 10.92%	BSI -6.32%	VTP 28.19%	TCH -22.64%
4	PAN 3.91%	BMP -3.95%	PGV 10.43%	DXS -6.07%	PNJ 26.38%	DXS -20.78%
5	SCS 3.69%	KLB -3.79%	VTP 9.61%	VND -5.08%	PGV 18.27%	PDR -20.63%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAH 6.96%	PMG -6.99%	BBC 29.33%	SVI -8.85%	PMG 33.33%	HII -35.75%
2	LIX 6.92%	NNC -6.97%	DLG 29.18%	TNC -6.87%	BMC 27.46%	ICT -21.01%
3	HTI 6.82%	SKG -6.91%	TCO 20.53%	CRC -6.66%	DCL 21.29%	HDC -18.97%
4	LDG 6.80%	CSM -6.38%	VPG 13.87%	FDC -6.40%	CTR 21.17%	AFX -18.45%
5	TCO 6.77%	VPG -4.91%	HTI 12.53%	TCI -5.60%	DLG 17.31%	HHS -18.35%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	20/01/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	24,703.12	-1.03%	-2.76%	4.26%
Dow Jones	48,488.59	-1.76%	-2.05%	1.11%
FTSE 100	10,126.78	-0.67%	-0.14%	4.76%
Nikkei 225	52,991.10	-1.11%	2.02%	3.85%
S&P 500	6,796.86	-2.06%	-2.43%	-1.07%
Tỷ giá				
USD/VND	26,265.00	-0.04%	-0.04%	-0.27%
USD/JPY	158.10	-0.01%	0.14%	1.80%
GBP/USD	1.33	-0.75%	-0.75%	0.00%
EUR/USD	1.16	0.00%	0.00%	0.00%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.14	0.12%	0.42%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.91	8.91%	14.66%
Than	USD/T	109.95	0.78%	2.66%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép cuộn cán nóng	USD/T	940.00	0.22%	-0.32%
Bạc	USD/t.oz	94.58	-0.11%	11.06%
Gỗ	USD/1000 board feet	609.50	-0.16%	15.11%
Đồng	USD/Lbs	5.89	-0.17%	-2.32%
Vàng	USD/t.oz	4,661.11	-0.36%	1.36%
Quặng sắt	USD/T	106.54	-0.57%	-1.38%
Thép	CNY/T	3,095.00	-0.93%	-1.15%
Nông nghiệp				
Cao su	USD Cents / Kg	180.80	-0.39%	-1.53%
Lợn hơi	USD/Lbs	87.93	-0.40%	3.08%
Lúa mì	USD/Bu	510.25	-1.55%	-0.20%
Đường	USD/Lbs	14.73	-1.87%	-0.74%
Cà phê	USD/Lbs	345.80	-2.65%	-2.88%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 20/01/2026

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	1,390,876	1,390,876
KBC	13,748	997,300
ACB	108,000	1,390,876
PLX	82,326	1,390,876
IDC	64,535	1,443,720

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	1,390,876	1,390,876
VCB	13,748	997,300
MWG	108,000	1,390,876
SSI	81,141	1,390,876
FPT	72,112	684,692

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	-13,748	-836,240
VRE	-13,748	-4,997,300
VCB	-13,748	-3,000,876
VNM	-108,000	-3,390,876
GMD	-1,390,876	-1,443,720

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GMD	-1,390,876	-1,443,720
KBC	-13,748	-997,300
REE	-108,000	-1,390,876
VCI	-81,141	-1,390,876
VTP	-72,112	-684,692

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest Trải nghiệm ngay bằng giả ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.